

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3791/TCT-CS
V/v căn cứ tính thuế tài nguyên

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2020

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk

Trả lời Công văn số 5375/CT-TTKT1 ngày 30/10/2019 và công văn số 2330/CT-NVDTPC ngày 10/6/2020 của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk về sản lượng và giá tính thuế tài nguyên; Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 4, khoản 5, Điều 4 Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4, Điều 4 nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ), quy định:

“4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể giá tính thuế tài nguyên khai thác quy định tại Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều này.

...Căn cứ giá tính thuế tài nguyên đã xác định để áp dụng sản lượng tính thuế đối với đơn vị tài nguyên tương ứng. Giá tính thuế đối với tài nguyên khai thác được xác định ở khâu nào thì sản lượng tính thuế tài nguyên áp dụng tại khâu đó.

5. Bộ Tài chính quy định việc xác định giá tính thuế tài nguyên quy định tại điểm a, d khoản 3 Điều này và các trường hợp cụ thể khác.”

- Tại khoản 1, khoản 3, Điều 5 Thông tư số 152/2015/TT -BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên như sau:

“1. Đối với loại tài nguyên khai thác xác định được số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng thì sản lượng tài nguyên tính thuế là số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng của tài nguyên thực tế khai thác trong kỳ tính thuế.

Trường hợp tài nguyên khai thác thu được sản phẩm tài nguyên có nhiều cấp độ, chất lượng, giá trị thương mại khác nhau thì sản lượng tài nguyên tính thuế được xác định theo sản lượng từng loại tài nguyên có cùng cấp độ, chất lượng, giá trị thương mại như nhau hoặc quy ra sản lượng của loại tài nguyên có sản lượng bán ra lớn nhất để làm căn cứ xác định sản lượng tính thuế cho toàn bộ sản lượng tài nguyên khai thác trong kỳ.

Ví dụ 1: Doanh nghiệp A khai thác đá sau nổ mìn, khai thác thu được đá hộc, đá dăm các ly khác nhau thì được phân loại theo từng cấp độ, chất lượng từng loại đá thu được để xác định

sản lượng đá tính thuế của mỗi loại. Trường hợp, doanh nghiệp A có bán một phần sản lượng đá hộc, số đá hộc, đá dăm còn lại được đưa vào đập, nghiền thành các loại đá dăm có các cỡ (ly) khác nhau thì sản lượng tính thuế được xác định bằng cách quy từ sản lượng đá các cỡ (ly) ra sản lượng đá có sản lượng bán ra lớn nhất để xác định sản lượng đá thực tế khai thác để tính thuế tài nguyên. Doanh nghiệp A thực hiện khai, nộp thuế đối với sản lượng đá khai thác theo giá bán tương ứng.

...3. Đối với tài nguyên khai thác không bán ra mà phải qua sản xuất, chế biến mới bán ra (tiêu thụ trong nước hoặc xuất khẩu) thì sản lượng tài nguyên tính thuế được xác định như sau:

Đối với tài nguyên khai thác không bán ra mà phải qua sản xuất, chế biến mới bán ra (tiêu thụ trong nước hoặc xuất khẩu) thì sản lượng tài nguyên tính thuế là sản lượng tài nguyên khai thác được xác định bằng cách quy đổi từ sản lượng sản phẩm sản xuất trong kỳ để bán ra theo định mức sử dụng tài nguyên tính trên một đơn vị sản phẩm. Định mức sử dụng tài nguyên tính trên một đơn vị sản phẩm do NNT kê khai căn cứ dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tiêu chuẩn công nghệ thiết kế để sản xuất sản phẩm đang ứng dụng, trong đó:

- Trường hợp sản phẩm bán ra là sản phẩm tài nguyên thì căn cứ định mức sử dụng tài nguyên tính trên một đơn vị sản phẩm tài nguyên sản xuất bán ra.

- Trường hợp sản phẩm bán ra là sản phẩm công nghiệp thì căn cứ định mức sử dụng tài nguyên tính trên một đơn vị sản phẩm công nghiệp sản xuất bán ra.

Việc xác định sản phẩm bán ra sau quá trình chế biến là sản phẩm công nghiệp hay không phải sản phẩm công nghiệp do Bộ quản lý nhà nước chuyên ngành thực hiện theo thẩm quyền.”

- Tại Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Điều 6. Giá tính thuế tài nguyên

Giá tính thuế tài nguyên là giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên của tổ chức, cá nhân khai thác chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng nhưng không được thấp hơn giá tính thuế tài nguyên do UBND cấp tỉnh quy định; Trường hợp giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên thấp hơn giá tính thuế tài nguyên do UBND cấp tỉnh quy định thì tính thuế tài nguyên theo giá do UBND cấp tỉnh quy định....

1. Đối với loại tài nguyên xác định được giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên: Giá tính thuế tài nguyên là giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên có cùng phẩm cấp, chất lượng chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và được áp dụng cho toàn bộ sản lượng tài nguyên khai thác trong tháng; Giá bán của một đơn vị tài nguyên được tính bằng tổng doanh thu (chưa có thuế GTGT) của loại tài nguyên bán ra chia cho tổng sản lượng tài nguyên tương ứng bán ra trong tháng....

...3. Đối với tài nguyên khai thác không bán ra mà phải qua sản xuất, chế biến mới bán ra (bán trong nước hoặc xuất khẩu)

a) Trường hợp bán ra sản phẩm tài nguyên thì giá tính thuế là giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên (trường hợp bán trong nước) tương ứng với sản lượng tài nguyên bán ra ghi trên chứng từ bán hàng hoặc trị giá hải quan của sản phẩm tài nguyên xuất khẩu (trường hợp xuất khẩu) không bao gồm thuế xuất khẩu tương ứng với sản lượng tài nguyên xuất khẩu ghi trên chứng từ xuất khẩu nhưng không thấp hơn giá tính thuế do UBND cấp tỉnh quy định.

Trị giá hải quan của sản phẩm tài nguyên xuất khẩu thực hiện theo quy định về trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu tại Luật Hải quan và các văn bản hướng dẫn thi hành và sửa đổi, bổ sung (nếu có).

b) Trường hợp bán ra sản phẩm công nghiệp thì giá tính thuế tài nguyên là giá bán sản phẩm công nghiệp trừ đi chi phí chế biến phát sinh của công đoạn chế biến từ sản phẩm tài nguyên thành sản phẩm công nghiệp nhưng không thấp hơn giá tính thuế do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.

Chi phí chế biến phát sinh của công đoạn chế biến từ sản phẩm tài nguyên thành sản phẩm công nghiệp được trừ khi xác định giá tính thuế căn cứ công nghệ chế biến của doanh nghiệp theo Dự án đã được phê duyệt nhưng không bao gồm chi phí khai thác, sàng, tuyển, làm giàu hàm lượng.

c) Trường hợp giá tính thuế mà NNT xác định thấp hơn giá tính thuế tại Bảng giá do UBND cấp tỉnh quy định thì áp dụng giá tính thuế do UBND cấp tỉnh quy định; Trường hợp tại Bảng giá của UBND cấp tỉnh quy định chưa có giá đối với loại sản phẩm này thì cơ quan thuế phối hợp với cơ quan chức năng thực hiện kiểm tra, ấn định theo pháp luật về quản lý thuế....”

Căn cứ quy định trên, trường hợp cơ sở sản xuất kinh doanh khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường, sau khi nổ mìn thu được đá xô bồ, một phần sản lượng đá xô bồ được đập thành đá hộc và bán một phần sản lượng đá hộc ra thị trường thì quy đổi sản lượng đá xô bồ ra sản lượng đá hộc tương ứng và áp dụng giá bán đơn vị đá hộc để tính thuế tài nguyên cho toàn bộ sản lượng đá khai thác trong kỳ; Nếu giá bán đơn vị đá hộc thấp hơn giá tính thuế đơn vị tài nguyên đá hộc do UBND cấp tỉnh quy định thì áp dụng giá tính thuế đơn vị tài nguyên đá hộc do UBND cấp tỉnh quy định để kê khai nộp thuế tài nguyên trong tháng và quyết toán thuế tài nguyên năm.

Trường hợp trong kỳ khai thác, đá khai thác sau khi nổ mìn thu được đá xô bồ được đập, nghiền thu được đá hộc, đá các ly bán ra thị trường, thì kê khai nộp thuế tài nguyên theo sản lượng và giá bán của từng loại sản phẩm đá thu được qua đập, nghiền; hoặc quy đổi ra sản lượng của loại đá có sản lượng bán ra lớn nhất trong tháng, trong năm để kê khai thuế cho toàn bộ sản lượng tài nguyên khai thác trong tháng và quyết toán năm.

Nếu giá bán đơn vị của từng loại đá thấp hơn giá tính thuế đơn vị tài nguyên của loại đá tương ứng do UBND cấp tỉnh quy định thì áp dụng giá tính thuế đơn vị tài nguyên của loại đá do UBND cấp tỉnh quy định để kê khai nộp thuế tài nguyên trong tháng và quyết toán thuế tài nguyên năm.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế được biết./.

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Tổng cục trưởng Đặng Ngọc Minh (để báo cáo);
- Vụ PC (BTC), CST;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS (3b).

Lưu Đức Huy

